

Long Biên, ngày 16 tháng 4 năm 2025

Số: 159/2025/QĐST-HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 144/2025/TLST/HNGĐ ngày 04 tháng 4 năm 2025, giữa:

- **Nguyên đơn:** **Chị Phạm Thị Th**, sinh năm: 1982.

ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 24 phường Thượng Th, quận L, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** **Anh Vũ Hữu L**, sinh năm: 1979.

ĐKNKTT và chỗ ở: Tổ 24 phường Thượng Th, quận L, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 và Điều 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phạm Thị Th và anh Vũ Hữu L.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Chị Th và anh L xác định có 02 con chung tên là Vũ Nhật M, sinh ngày 03/10/2009 và Vũ Gia M sinh ngày 22/9/2016. Ly hôn, chị Th và anh L thống nhất thoả thuận anh L là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cả hai con Nhật M và Gia M. Anh L không yêu cầu chị Th phải cấp

dưỡng nuôi 02 con chung. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi 02 con chung của chị Th cho đến khi cháu Nhật M, cháu Gia M trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có yêu cầu mới.

Chị Th được quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật.

- **Về tài sản chung vợ chồng:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Phạm Thị Th tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm. Số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) chị Th đã nộp tạm ứng án phí HN&GDST ngày 04/4/2025 theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0051783 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên, thành phố Hà Nội nay chuyển thành án phí, chị Th được hoàn lại 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên;
- THADS quận Long Biên;
- UBND xã Lai H, huyện Lương T, Bắc Ninh (GCNKH số 01/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Nguyễn Thị Hồng Hà**

**Hướng dẫn sử dụng mẫu số 40-DS:**

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ghi họ tên, địa chỉ của đương sự. Tùy theo độ tuổi mà ghi Ông hoặc Bà, Anh hoặc Chị trước khi ghi họ tên.

(3) Ghi họ tên của đương sự ly hôn.

(4) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành (kể cả án phí).